THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2110/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) để giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và các dự án điện trọng điểm với thành phần như sau:

1. Trưởng Ban: Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng.

2. Phó trưởng Ban thường trực: Bộ trưởng Bộ Công Thương.

3. Các Phó trưởng Ban: Thứ trưởng Bộ Công Thương, Thứ trưởng Bộ Xây dựng.

4. Các Ủy viên gồm:

a) Một Thứ trưởng hoặc cấp tương đương của các Bộ, cơ quan sau:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ.

b) Mời một Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội tham gia Ban Chỉ đạo.

c) Chủ tịch Hội đồng thành viên các Tập đoàn:

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Thủ trưởng các bộ, cơ quan nêu trên có trách nhiệm cử lãnh đạo bộ, cơ quan mình tham gia Ban Chỉ đạo và bảo đảm hiệu quả hoạt động của người được cử tham gia; gửi về Bộ Công Thương trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Tùy tình hình thực tế, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể mời thêm Lãnh đạo một số cơ quan (Ủy ban của Quốc hội, bộ, ngành, địa phương) tham gia làm Ủy viên Ban Chỉ đạo hoặc yêu cầu lãnh đạo bộ, ngành, địa phương dự họp và báo cáo những vấn đề cần thiết theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ:

a) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đầu tư xây dựng các công trình nguồn điện, lưới điện trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đặc biệt là các dự án trọng điểm (do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên cơ sở đề xuất của Bộ Công Thương) để bảo đảm cung ứng đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chủ trương, chính sách mua bán điện với nước ngoài, phát triển năng lượng tái tạo;

c) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở nhập khẩu than, khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) và công tác đàm phán ký kết các hợp đồng nhập khẩu than, LNG cho các dự án nguồn điện;

d) Chỉ đạo các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh liên quan cùng với chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn trong nước và nước ngoài, các nhà thầu thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ để đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng công trình;

đ) Chỉ đạo, phối hợp các ngành, các địa phương liên quan giải quyết các vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện bồi thường hỗ trợ, di dân, tái định cư, giải phóng mặt bằng các dự án điện.

2. Quyền hạn:

a) Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ quyết định những cơ chế, chính sách và giải quyết các vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các dự án điện, đặc biệt là các dự án trọng điểm; giải quyết các vấn đề có tính liên ngành liên quan đến các dự án;

b) Định kỳ và đột xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tiến độ xây dựng, chất lượng các công trình điện trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, đặc biệt là

các dự án điện trọng điểm; các nội dung vượt quá thẩm quyền, kiến nghị giải pháp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

c) Trưởng Ban Chỉ đạo ký các văn bản chỉ đạo, sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Bộ trưởng, Phó Trưởng ban và Thứ trưởng, Ủy viên Ban Chỉ đạo ký các văn bản chỉ đạo, sử dụng con dấu của bộ, cơ quan mình phụ trách.

Điều 3. Quy chế và tổ chức hoạt động

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo quy chế do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành.

2. Trưởng ban, Phó trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Giúp việc Ban Chỉ đạo có Văn phòng Ban Chỉ đạo đặt tại Bộ Công Thương.

Phó trưởng ban, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định thành lập, quy định nhiệm vụ và biên chế của Văn phòng Ban Chỉ đạo.

4. Ban Chỉ đạo được mời các chuyên gia trong và ngoài nước để tham khảo ý kiến khi cần thiết.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

1. Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo được bảo đảm kinh phí và các điều kiện cần thiết khác từ ngân sách nhà nước để hoạt động có hiệu quả.

2. Hàng năm, Bộ Công Thương có trách nhiệm lập dự toán kinh phí cho hoạt động của Ban Chỉ đạo. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo phải thực hiện đúng mục đích và tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành về chế độ tài chính.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 09/2004/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La; số 580/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận; số 684/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ; số 2449/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước về Quy hoạch điện phát triển điện lực quốc gia.

Điều 6. Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc